

Công ty TNHH TMDV Giải Pháp Việt  
Khóa thực tập : NS014  
Mentor : Võ Đại Vương  
Thực tập sinh : Hồ Hải Dương

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ BÀI TẬP TUẦN 7**

### **MỤC LỤC**

Phần 1 – Cài đặt và cấu hình cPanel .....	1
1.1. Yêu cầu .....	1
1.2. Nội dung thực hiện .....	1
1.2.1. Cài đặt cPanel.....	1
1.2.2. Tạo hosting cho domain .....	1
1.2.3. Cài đặt WordPress bằng Softaculous.....	1
1.2.4. Cài đặt SSL với AutoSSL .....	1
1.3. Kết quả đạt được .....	1
1.4. Hình ảnh demo.....	2
Phần 2 – Khám phá giao diện WHM và cPanel.....	6
2.1. Yêu cầu .....	6
2.2. Nội dung thực hiện .....	6
2.2.1. Khám phá WHM (Web Host Manager).....	6
2.2.2. Khám phá giao diện cPanel .....	6
2.2.3. Tính năng email Roundcube.....	6
2.3. Kết quả đạt được .....	7
2.4. Hình ảnh demo.....	7
Phần 3 – Cấu hình Email (SPF, DKIM, DMARC) và Proxy Service.....	8
3.1. Yêu cầu .....	8
3.2. Nội dung thực hiện .....	9

3.2.1. Tại tài khoản email .....	9
3.2.2. Kiểm tra gửi/nhận email.....	9
3.2.3. Cấu hình các record.....	9
3.2.4. Kiểm tra xác thực .....	9
3.2.5. Cấu hình Proxy Service.....	9
3.3. Kết quả đạt được.....	9
3.4. Hình ảnh demo.....	10

## BÀI LÀM

### Phần 1 – Cài đặt và cấu hình cPanel

#### 1.1. Yêu cầu

- Cài đặt cPanel trên hệ thống.
- Tạo tài khoản hosting cho tên miền cá nhân.
- Cài đặt mã nguồn WordPress tự động qua Softaculous tại thư mục public\_html.
- Cài đặt SSL cho website bằng tính năng AutoSSL có sẵn trong cPanel.

#### 1.2. Nội dung thực hiện

##### 1.2.1. Cài đặt cPanel

- Kết nối SSH vào máy chủ và chạy lệnh cài đặt cPanel: `cd /home && curl -o latest -L https://securedownloads.cpanel.net/latest && sh latest`
- Sau khi cài đặt hoàn tất, truy cập giao diện quản trị WHM tại: <https://103.27.63.219:2087> để tiến hành cấu hình ban đầu.

##### 1.2.2. Tạo hosting cho domain

- Truy cập WHM → Create a New Account.
- Nhập thông tin domain cá nhân (gr2p11.site), username, password, email.
- Chọn gói hosting (package) và nhấn Create.

##### 1.2.3. Cài đặt WordPress bằng Softaculous

- Truy cập cPanel của user vừa tạo → Softaculous Apps Installer.
- Chọn WordPress → Install.
- Thiết lập:
  - Giao thức: <https://>
  - Domain: chọn domain chính
  - Directory: để trống (để cài vào public\_html)
- Nhấn Install.

##### 1.2.4. Cài đặt SSL với AutoSSL

- Truy cập WHM → Manage AutoSSL.
- Chọn provider là "cPanel (powered by Sectigo)".
- Nhấn Run AutoSSL For All Users để tự động cấp chứng chỉ SSL cho domain.
- Truy cập website và kiểm tra bằng trình duyệt, xác nhận đã có HTTPS.

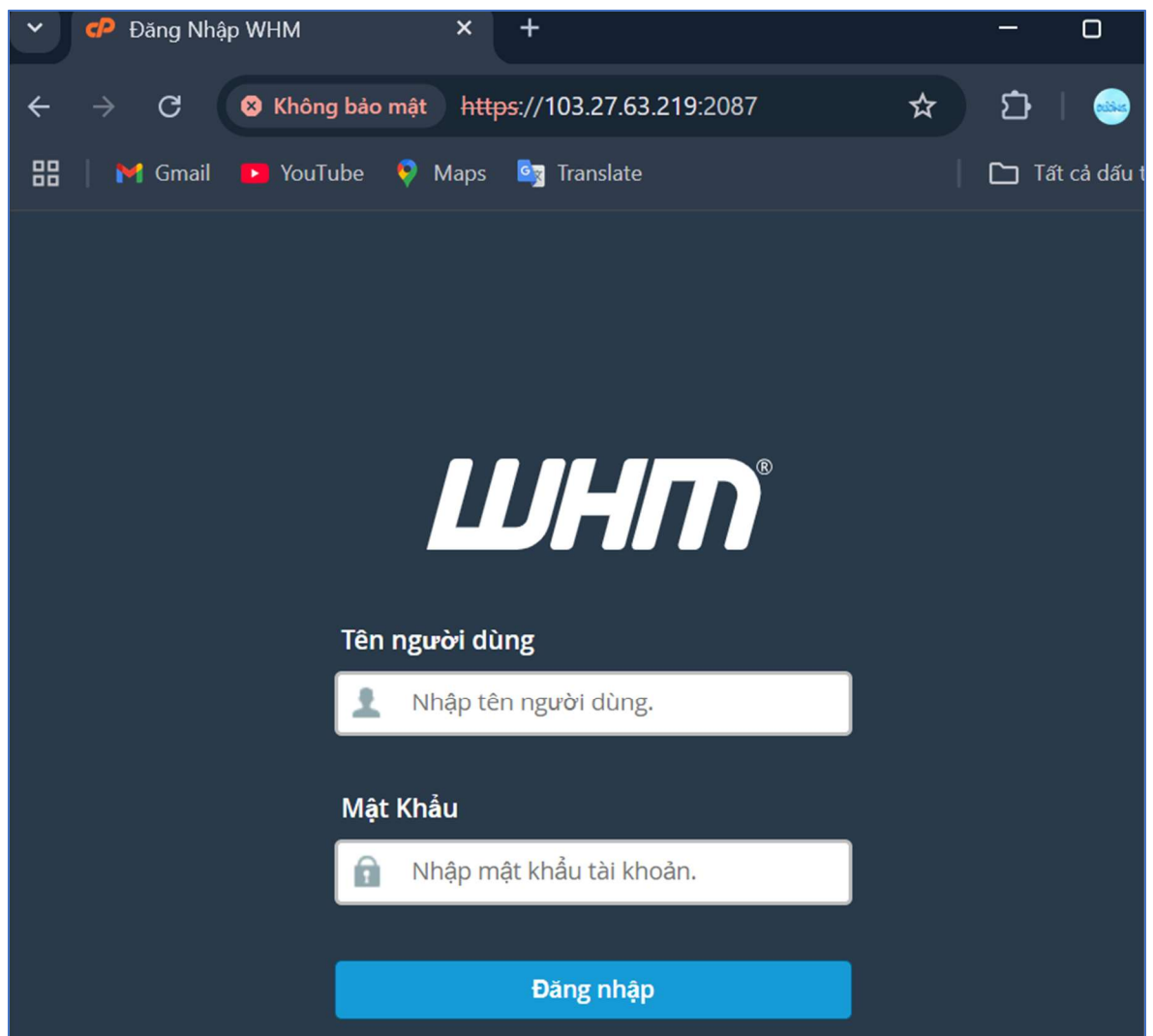
#### 1.3. Kết quả đạt được

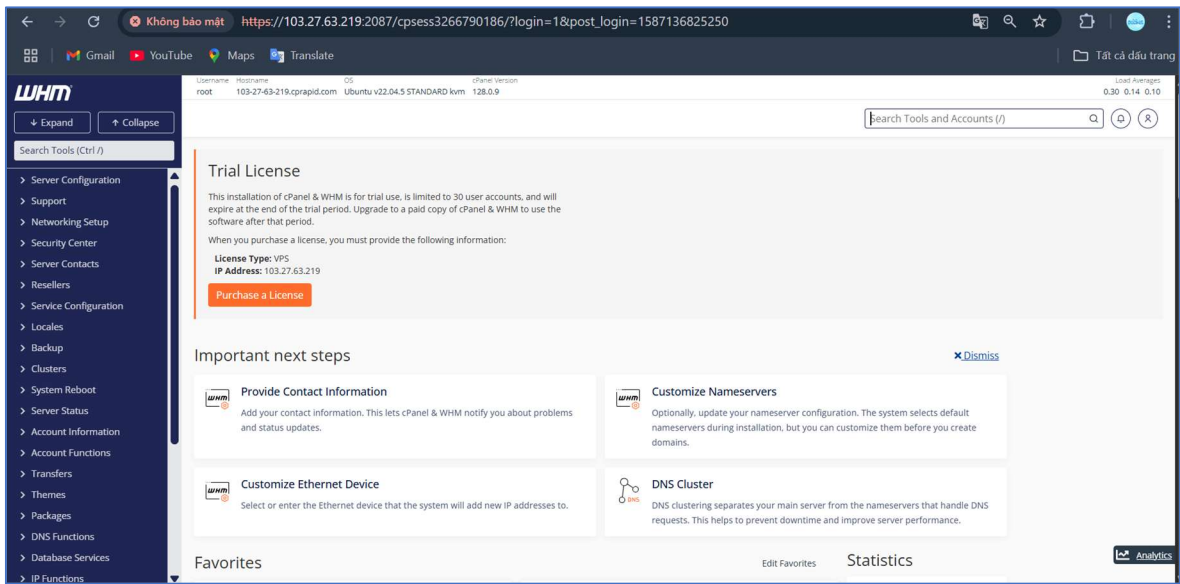
- Triển khai thành công hệ thống cPanel.
- Tạo được tài khoản hosting riêng cho domain cá nhân.
- Cài đặt thành công WordPress và truy cập website được tại giao diện mặc định.



- Bật và sử dụng SSL bảo mật thành công cho tên miền thông qua AutoSSL.

#### 1.4. Hình ảnh demo

```
network:
  version: 2
  ethernets:
    ens18:
      addresses:
        - 103.27.63.219/25
      nameservers:
        addresses: [8.8.8.8, 1.1.1.1]
      routes:
        - to: default
          via: 103.27.63.129
```





License History for 103.27.63.219							
							
#	IP	Package	Partner NOC	Activity	Product	Status	Updates Expiration
1	103.27.63.219	15-DAY-TEST	 cPanel Direct	active on 2025-06-09 11:45:53	cPanel/WHM	active	N/A
Standard Package Types							
License Name		Details					
*-INTERNAL		License for use within the partner's data center only					
*-EXTERNAL		License for use on any dedicated server					
*-VPS / *-VZZO		License for use on any VPS or Virtual Dedicated Server					
*-YEAR		Yearly term license for cPanel and WHM. (1, 2, or 3 year)					
*-DAY-TEST		Test license					
*-ENKOMP-U*		Enkompass license (U* is the number of users)					

Server Hostname

gr2p11.site

Check SSL

gr2p11.site resolves to 103.27.63.219

Server Type: Apache

The certificate should be trusted by all major web browsers (all the correct intermediate certificates are installed).

The certificate will expire in 89 days.

Remind me

The hostname (gr2p11.site) is correctly listed in the certificate.

Server

Common name: mail.gr2p11.site

SANs: cpanel.gr2p11.site, gr2p11.site, mail.gr2p11.site, webmail.gr2p11.site, www.gr2p11.site

Valid from June 10, 2025 to September 8, 2025

Serial Number: 05e4297dd2edc077500a18736b7b656a90b3

Signature Algorithm: sha256WithRSAEncryption

Issuer: R10

Chain

Common name: R10

Organization: Let's Encrypt


Location: US

Valid from March 12, 2024 to March 12, 2027

Serial Number: 4ba85293f79a2fa273064ba8048d75d0

Signature Algorithm: sha256WithRSAEncryption

Issuer: ISRG Root X1



# WordPress

★★★★★

Version : 6.8.1

Release Date : 30-04-2025

Install


Overview
Features
Screenshots
Demo
Ratings
Reviews

Import

## Congratulations, the software was installed successfully

WordPress has been successfully installed at :  
<http://gr2p11.site>  
Administrative URL : <http://gr2p11.site/wp-admin/>

We hope the installation process was easy.


ns014-duonghh

×
+


←
↺


https://gr2p11.site


☆
☆≡

InPrivate

Import favorites


Booking.com


Express VPN


McAfee Security

ns014-duonghh

Sample Page

# Blog

## Hello world!

Welcome to WordPress. This is your first post. Edit or delete it, then start writing!

2025-06-10

## Phần 2 – Khám phá giao diện WHM và cPanel

### 2.1. Yêu cầu

- Tìm hiểu các tính năng chính trong WHM (trang quản trị dành cho quản trị viên).
- Tìm hiểu các chức năng cơ bản tại giao diện cPanel (trang dành cho khách hàng).
- Tìm hiểu hệ thống email thông qua Roundcube: tạo bộ lọc (filter), cấu hình chống spam.

### 2.2. Nội dung thực hiện

#### 2.2.1. Khám phá WHM (Web Host Manager)

- Truy cập <https://103.27.63.219:2087>, đăng nhập bằng tài khoản root.
- Một số tính năng đã được tìm hiểu:
  - List Accounts: quản lý các tài khoản hosting đã tạo.
  - Create a New Account: tạo hosting cho domain mới.
  - DNS Functions: quản lý các record DNS cho từng domain.
  - SSL/TLS → Manage AutoSSL: thiết lập SSL tự động.
  - Packages: tạo và chỉnh sửa gói tài nguyên cho từng khách hàng.
  - Service Configuration: cấu hình dịch vụ web, FTP, email, DNS...

#### 2.2.2. Khám phá giao diện cPanel

- Truy cập [https:// 103.27.63.219:2083](https://103.27.63.219:2083) hoặc <https://gr2p11.site:2083> với thông tin tài khoản hosting.
- Các mục đã sử dụng:
  - File Manager: quản lý file, thư mục trên hosting.
  - Domains: thêm subdomain, addon domain...
  - Email Accounts: tạo tài khoản email theo tên miền riêng.
  - Softaculous Apps Installer: cài đặt nhanh mã nguồn như WordPress.
  - Metrics: thống kê truy cập, tài nguyên sử dụng.
  - Security: SSL/TLS, IP Blocker, Hotlink Protection.

#### 2.2.3. Tính năng email Roundcube

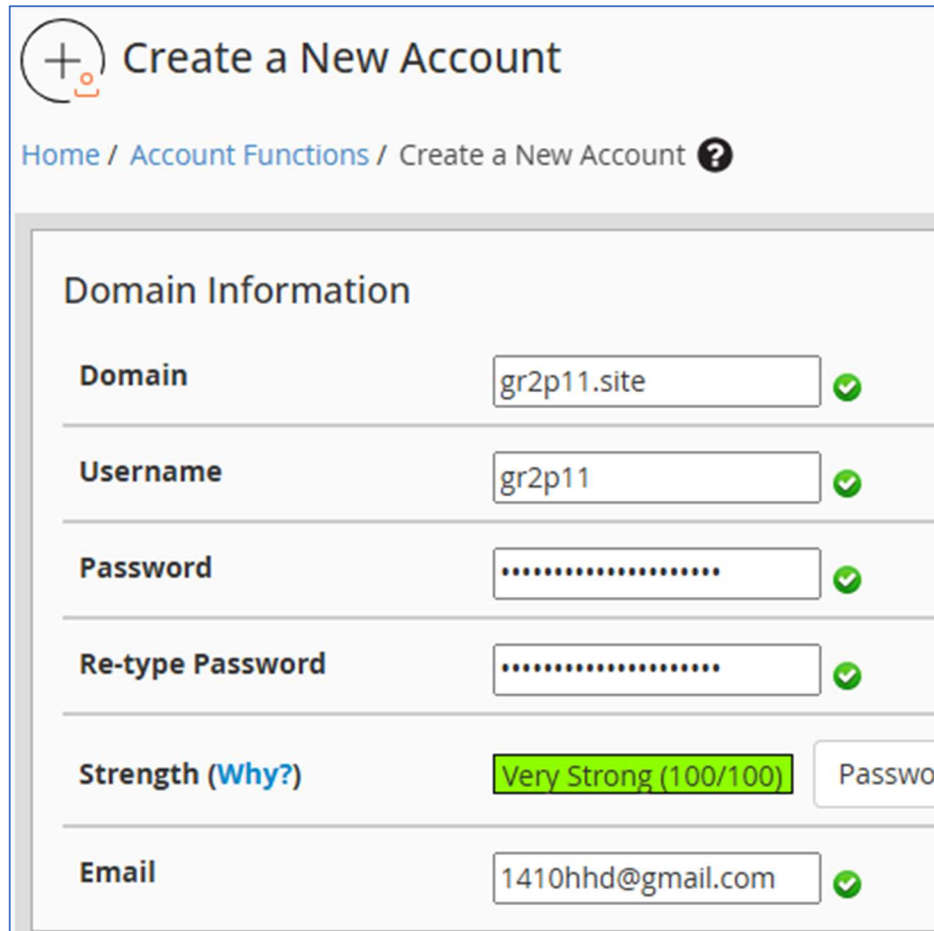
- Truy cập Webmail tại <https://gr2p11.site:2096>.
- Chọn ứng dụng Roundcube để sử dụng.
- Các thao tác đã thực hiện:
  - Tạo Email Filter để tự động di chuyển hoặc xóa email rác.
  - Bật tính năng SpamAssassin để lọc thư rác.



## 2.3. Kết quả đạt được

- Nắm được cấu trúc phân quyền giữa WHM (admin) và cPanel (user).
- Quản lý tốt hosting, email và domain bằng WHM/cPanel.
- Thiết lập được bộ lọc và tính năng chống spam cơ bản.

## 2.4. Hình ảnh demo



**Create a New Account**

Home / Account Functions / Create a New Account ?

**Domain Information**

Domain: gr2p11.site ✓

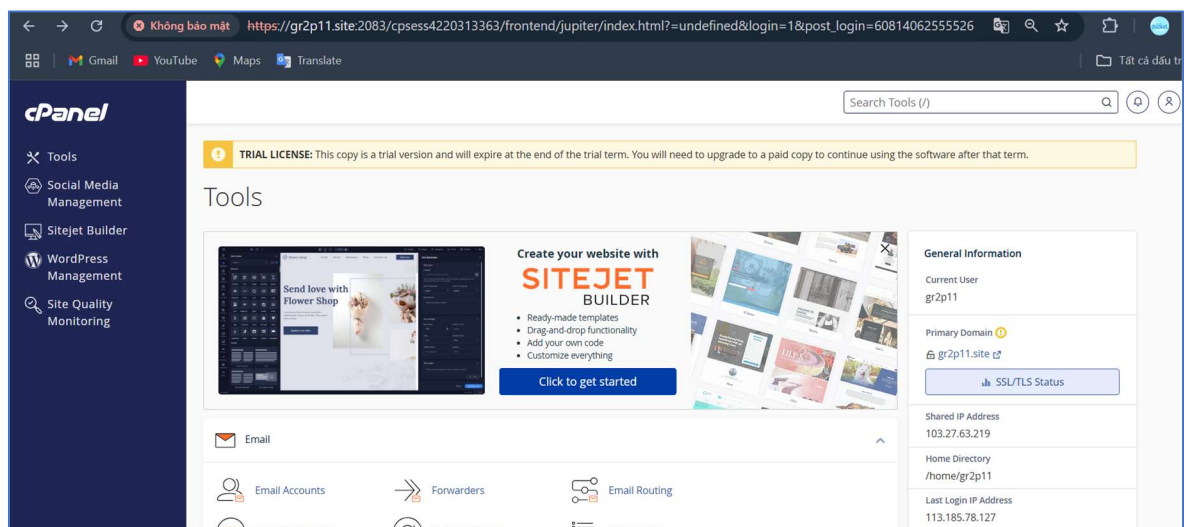
Username: gr2p11 ✓

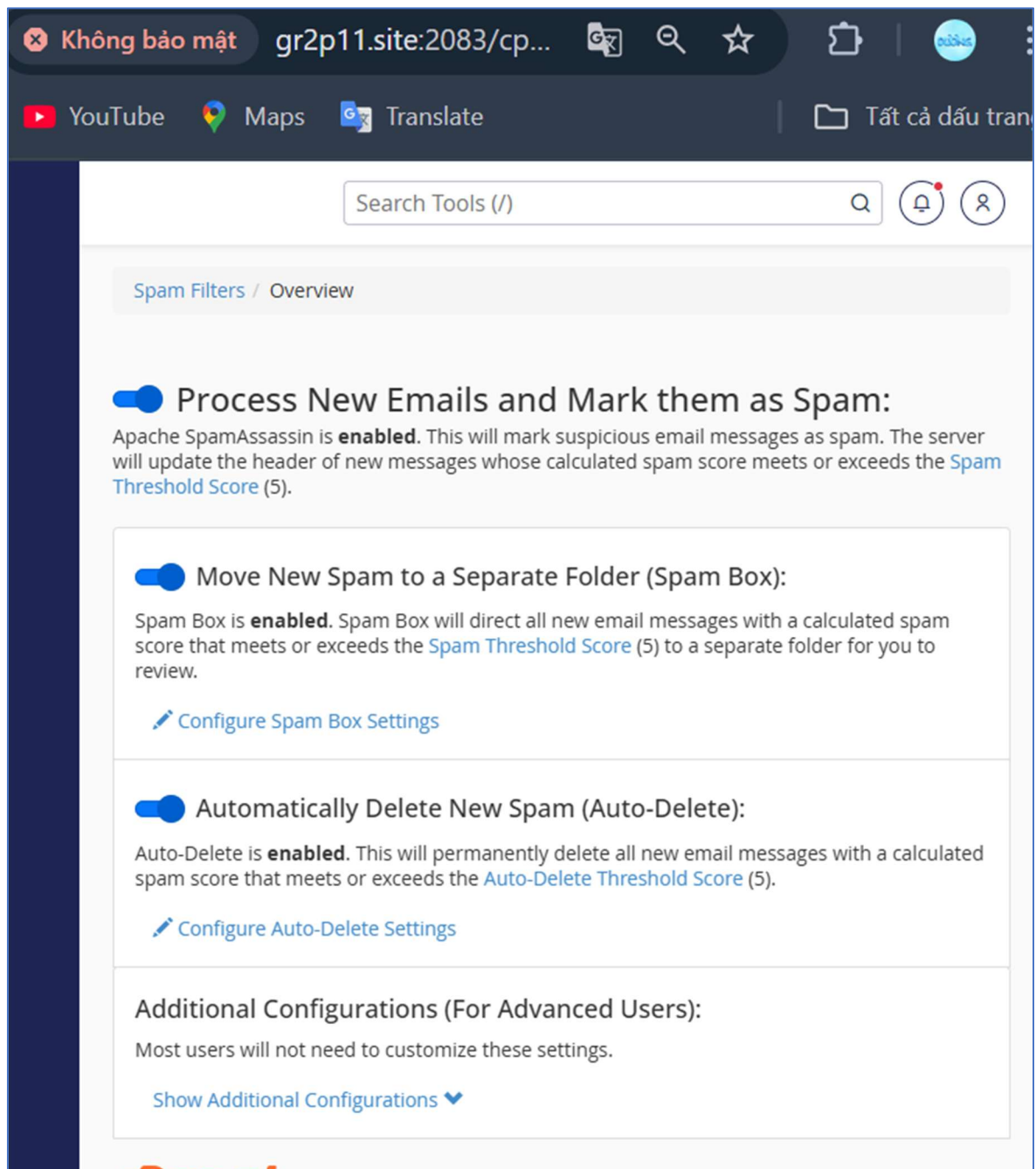
Password: ..... ✓

Re-type Password: ..... ✓

Strength (Why?): Very Strong (100/100) Password

Email: 1410hhd@gmail.com ✓





## Phần 3 – Cấu hình Email (SPF, DKIM, DMARC) và Proxy Service

### 3.1. Yêu cầu

- Tạo email theo tên miền riêng và bảo đảm gửi/nhận email ổn định.
- Cấu hình các record DNS để hỗ trợ xác thực email: SPF, DKIM và DMARC.
- Tìm hiểu và cấu hình Proxy Service cho dịch vụ cPanel nhằm tăng cường truy cập thuận tiện.

## 3.2. Nội dung thực hiện

### 3.2.1. Tại tài khoản email

- Vào cPanel > Email Accounts.
- Tạo email như: info@gr2p11.site.
- Truy cập webmail bằng Roundcube qua link: <https://gr2p11.site:2096>

### 3.2.2. Kiểm tra gửi/nhận email

- Gửi email từ tài khoản nội bộ đến Gmail → Gửi thành công.
- Nhận email từ Gmail → Nhận được và không vào spam.

### 3.2.3. Cấu hình các record

- Truy cập WHM > Email Deliverability.
- Cấu hình lần lượt cho domain:
  - SPF: xác định máy chủ nào được phép gửi mail từ domain.
  - DKIM: ký xác thực email gửi đi.
  - DMARC: chính sách xác thực email tổng hợp.
- Sau khi cấu hình, các record TXT tương ứng đã được thêm vào DNS zone của domain.

### 3.2.4. Kiểm tra xác thực

Gửi email test đến Gmail, sau đó bấm “Show Original” trong Gmail để kiểm tra và PASS các record.

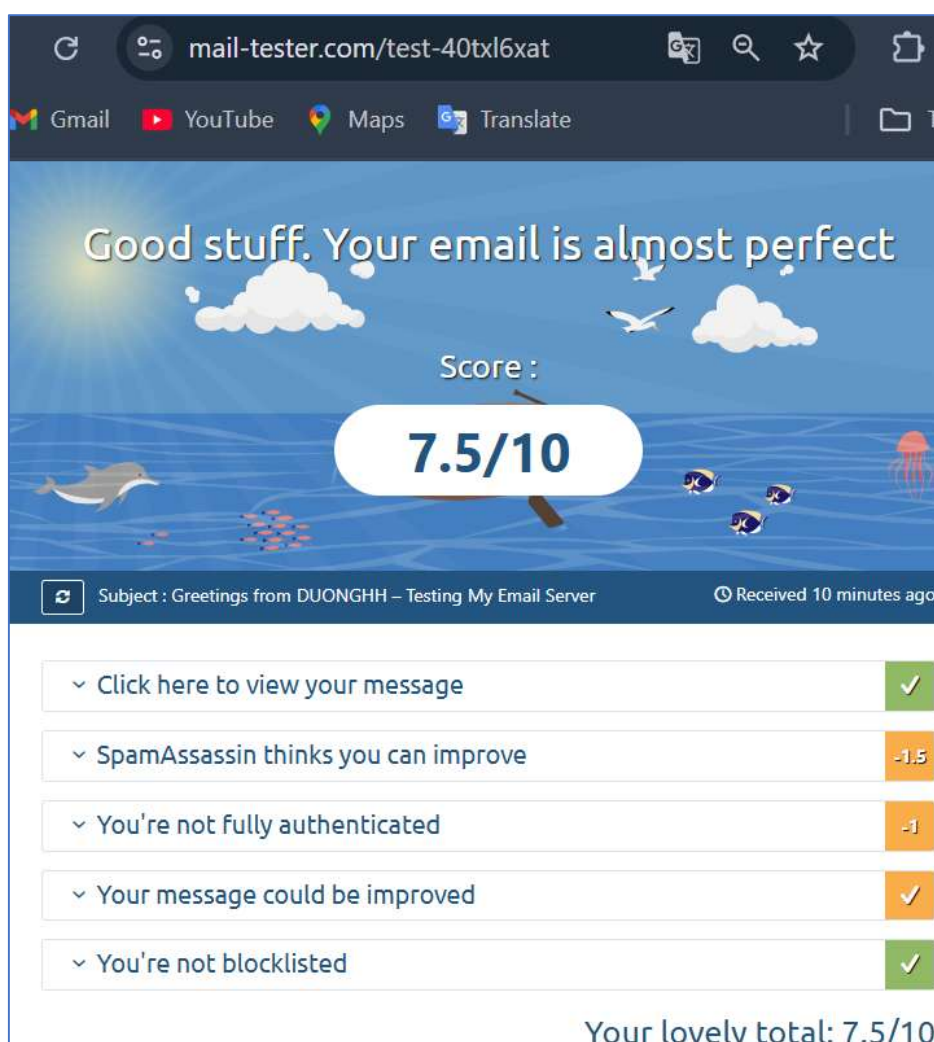
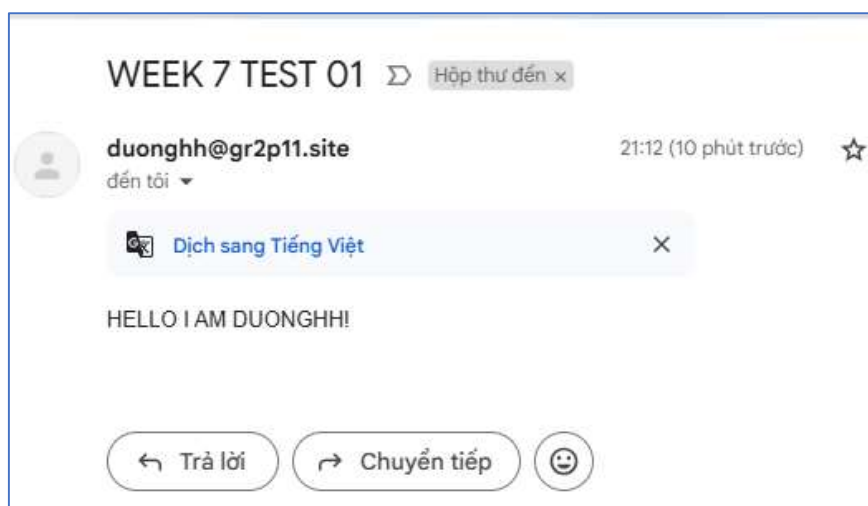
### 3.2.5. Cấu hình Proxy Service

- Mục tiêu: có thể truy cập các dịch vụ như webmail, cpanel, whm,... qua subdomain thay vì cổng số.
- Truy cập WHM > Tweak Settings > Redirection: Bật Proxy Subdomains.
- Truy cập DNS Zone Editor trong cPanel, tạo các record A cho:
  - cpanel.gr2p11.site → IP máy chủ
  - webmail.gr2p11.site → IP máy chủ
  - whm.gr2p11.site → IP máy chủ

## 3.3. Kết quả đạt được

- Tạo email cá nhân hóa cho domain và bảo đảm gửi/nhận ổn định.
- Email vượt qua xác thực SPF, DKIM, và DMARC → giảm nguy cơ spam/phishing.

### 3.4. Hình ảnh demo



HẾT./.